**Một số quy định nổi bật của Luật Cư trú 2020**

**Luật Cư trú 2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 1-7-2021 có một số quy định nổi bật như sau:**

**1. Chính thức bỏ sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú**

Theo đó, kề từ ngày 01/7/2021, chính thức bỏ Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú. Thay vào đó, người dân khi thực hiện thủ tục đăng ký thường trú (ĐKTT), tạm trú sẽ được cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thẩm định, cập nhật thông tin về nơi cư trú mới của người đăng ký vào Cơ sở dữ liệu về cư trú thay vì cấp Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú như quy định trước đây tại Điều 18, Điều 30 Luật Cư trú 2006.

*(Theo Điều 20, Điều 28).*

**2. Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú đã cấp vẫn có giá trị sử dụng đến hết 31/12/2022**

Theo đó, trường hợp người dân đã được cấp Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú thì trước ngày 1-7-2021 thì sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định cho đến hết ngày 31-12-2022. Ngoài ra khi công dân thực hiện các thủ tục đăng ký cư trú dẫn đến thay đổi thông tin trong Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú thì cơ quan đăng ký cư trú có trách nhiệm thu hồi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã cấp, thực hiện điều chỉnh, cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú theo quy định và không cấp mới, cấp lại Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú.

*(Theo Khoản 3 Điều 38).*

**3. Điều kiện đăng ký thường trú ở 63 tỉnh, thành là như nhau**

Cụ thể, sẽ không còn quy định riêng đối với trường hợp ĐKTT tại thành phố trực thuộc trung ương, kể cả ĐKTT tại TP Hồ Chí Minh và Thủ đô Hà Nội. Theo đó, người dân chỉ cần có 01 trong 08 điều kiện theo quy định mới tại Điều 20 Luật Cư trú để ĐKTT.

**4. Thêm nhiều trường hợp công dân bị hạn chế quyền cư trú**

Hiện hành, Điều 10 Luật Cư trú 2006 chỉ quy định 03 trường hợp công dân bị hạn chế quyền cư trú gồm: Người bị cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Người bị Toà án áp dụng hình phạt cấm cư trú; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án, được hưởng án treo hoặc đang được hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù; người đang bị quản chế và người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục nhưng đang được hoãn chấp hành hoặc tạm đình chỉ thi hành.

Từ ngày 1-7-2020, bổ sung thêm nhiều trường hợp công dân bị hạn chế quyền cư trú như: Người bị cách ly do có nguy cơ lây lan dịch bệnh cho cộng đồng; Địa điểm, khu vực cách ly vì lý do phòng, chống dịch bệnh theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; Địa bàn có tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật; Người bị cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam...

*(Theo Khoản 2 Điều 4).*

**5. Vắng mặt liên tục tại nơi thường trú từ 12 tháng trở lên mà không đăng ký tạm trú sẽ bị xoá ĐKTT**

Cụ thể, người dân sẽ bị xoá ĐKTT nếu vắng mặt liên tục tại nơi thường trú từ 12 tháng trở lên mà không đăng ký tạm trú tại chỗ ở khác hoặc không khai báo tạm vắng, trừ trường hợp xuất cảnh ra nước ngoài nhưng không phải để định cư hoặc trường hợp đang chấp hành án phạt tù, chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

Ngoài ra, người dân sẽ bị xoá ĐKTT trong các trường hợp khác như được cơ quan có thẩm quyền cho thôi quốc tịch Việt Nam, trước quốc tịch Việt Nam, hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam; đã ĐKTT tại chỗ ở đã bị phá dỡ, tịch thu theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tại phương tiện đã bị xóa đăng ký phương tiện theo quy định của pháp luật...

*(Theo Điều 24)*

**6. Sửa khái niệm về lưu trú**

Lưu trú theo quy định mới là việc công dân ở lại một địa điểm không phải nơi thường trú hoặc nơi tạm trú trong thời gian ít hơn 30 ngày *(Khoản 6 Điều 2).*

*(Hiện hành, theo Điều 31*Luật Cư trú 2006 *thì lưu trú là việc công dân ở lại trong một thời gian nhất định tại địa điểm thuộc xã, phường, thị trấn ngoài nơi cư trú của mình và không thuộc trường hợp phải đăng ký tạm trú).*

**7. Bổ sung nhiều hành vi bị nghiêm cấm về cư trú**

Theo đó, Điều 7 Luật Cư trú 2006 bổ sung các hành vi bị nghiêm cấm về cư trú từ ngày 01/7/2021 gồm:Không tiếp nhận, trì hoãn việc tiếp nhận hồ sơ, giấy tờ, tài liệu, thông tin đăng ký cư trú hoặc có hành vi nhũng nhiễu khác; không thực hiện, thực hiện không đúng thời hạn đăng ký cư trú cho công dân khi hồ sơ đủ điều kiện đăng ký cư trú; xóa đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú trái với quy định của pháp luật *(hiện hành không có quy định này);*Làm giả giấy tờ, tài liệu, dữ liệu về cư trú; sử dụng giấy tờ, tài liệu, dữ liệu giả về cư trú; cung cấp thông tin, giấy tờ, tài liệu sai sự thật về cư trú; khai man điều kiện, giả mạo hồ sơ, giấy tờ, tài liệu để được đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú; thuê, cho thuê, mua, bán, mượn, cho mượn, cầm cố, nhận cầm cố, hủy hoại giấy tờ, tài liệu về cư trú.

*(Hiện hành Khoản 1 Điều 1 Luật Cư trú 2003 quy định cấm thuê, cho thuê, làm giả, sửa chữa, làm sai lệch nội dung sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác có liên quan đến cư trú; sử dụng giấy tờ giả về cư trú; cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật về cư trú; giả mạo điều kiện để được đăng ký thường trú).*

Truy nhập, khai thác, hủy hoại, làm cản trở, gián đoạn hoạt động, thay đổi, xóa, phát tán, cung cấp trái phép thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú *(hiện hành không có quy định này).*

**8. Sửa khái niệm hộ gia đình tham gia BHYT**

Cụ thể, khoản 2 Điều 37 Luật Cư trú 2020 sửa khái niệm hộ gia đình tham gia BHYT như sau: Hộ gia đình tham gia BHYT là những người cùng ĐKTT hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú.

*(Hiện hành, tại khoản 7 Điều 2 Luật Bảo hiểm y tế 2008* *(sửa đổi, bổ sung năm 2014), hộ gia đình tham BHYT bao gồm toàn bộ người có tên trong sổ hộ khẩu hoặc sổ tạm trú).*

**9. Lưu trú dưới 30 ngày không cần đăng ký tạm trú**

Điều kiện đăng ký tạm trú từ 1-7-2021 gồm: Công dân đến sinh sống tại chỗ ở hợp pháp ngoài phạm vi đơn vị hành chính cấp xã nơi đã ĐKTT để lao động, học tập hoặc vì mục đích khác ***từ 30 ngày trở lên*** thì phải thực hiện đăng ký tạm trú.

*(Hiện hành khoản 2 Điều 30* *Luật Cư trú 2006 quy định ng­ười đang sinh sống, làm việc, lao động, học tập tại một địa điểm thuộc xã, phường, thị trấn nhưng không thuộc trường hợp được ĐKTT tại địa phương đó thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày đến phải đăng ký tạm trú tại Công an xã, phường, thị trấn).* Như vậy, quy định mới cho phép người dân đến và sinh sống tại một địa điểm ngoài địa điểm đã ĐKTT từ 30 ngày trở lên mới phải đăng ký tạm trú.

*(Theo Điều 27).*

**10. 08 trường hợp bị xoá đăng ký tạm trú từ 1-7-2021**

(1) Chết; có quyết định của Tòa án tuyên bố mất tích hoặc đã chết;

(2) Đã có quyết định hủy bỏ đăng ký tạm trú theo quy định;

(3) Vắng mặt liên tục tại nơi tạm trú từ 06 tháng trở lên mà không đăng ký tạm trú tại chỗ ở khác*(hiện hành quy định vắng mặt tại nơi đăng ký tạm trú từ 06 tháng trở lên);*

(4) Đã được cơ quan có thẩm quyền cho thôi quốc tịch Việt Nam, tước quốc tịch Việt Nam, hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam *(quy định mới);*

(5) Đã được đăng ký thường trú tại chính nơi tạm trú;

(6) Người đã đăng ký tạm trú tại chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ nhưng đã chấm dứt việc thuê, mượn, ở nhờ mà không đăng ký tạm trú tại chỗ ở khác *(quy định mới);*

(7) Người đã đăng ký tạm trú tại chỗ ở hợp pháp nhưng sau đó quyền sở hữu chỗ ở đó đã chuyển cho người khác, trừ trường hợp được chủ sở hữu mới đồng ý cho tiếp tục sinh sống tại chỗ ở đó *(quy định mới);*

(8) Người đăng ký tạm trú tại chỗ ở đã bị phá dỡ, tịch thu theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tại phương tiện đã bị xóa đăng ký phương tiện theo quy định của pháp luật *(quy định mới).*

*(Theo Khoản 1 Điều 29).*